

Số: 07/BC - THCS

Kiên Bái, ngày 30 tháng 05 năm 2024

BÁO CÁO
Tổng kết năm học 2023-2024

Phần I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023 - 2024

I. Quy mô phát triển trường, lớp, học sinh, giáo viên:

1. Số lớp, số học sinh:

Khối	Số HS đầu năm			Số HS chuyển đến (cả hè)	Số HS chuyển đi	Số HS bỏ học	Số HS cuối năm		
	Số lớp	Số HS	Nữ				Số lớp	Số HS	Nữ
6	7	309	149				7	309	149
7	5	230	112				5	230	112
8	5	236	131				5	235	131
9	4	172	77			3	4	169	77
Cộng	21	947	469			3	21	943	469

2. Về đội ngũ (tính đến ngày 30/05/2023):

Tổng số CBGVNV, người LĐ: 40 người

- Cán bộ QL: 02 đ/c, trong đó: Hiệu trưởng: 01, PHT: 01

- Giáo viên: GV trong biên chế: 30; GV HĐ 111: 02; HĐ thỉnh giảng: 03

- Nhân viên: 02 đ/c, trong đó: Kế toán: 01, thư viện 01

- Lao động HĐ: 03 đ/c, trong đó: Bảo vệ: 02, lao công: 01

* Về số lượng:

- Thiếu so với định biên 8 giáo viên-

- Thiếu so với chỉ tiêu được giao năm 2023 là 10 giáo viên trong đó thiếu 07 giáo viên biên chế, 02 giáo viên HĐ111- nhà trường hợp đồng thỉnh giảng 1 số tiết với

3. Giáo viên môn Sử, Lý, Văn.

* Trình độ đào tạo: 1 đ/c trên chuẩn - thạc sĩ (đ/c Thương, GV HĐ111); còn lại đạt chuẩn

* Về năng lực: đa số các đồng chí giáo viên đều nhiệt tình, có năng lực, có trách nhiệm cao trong công tác. Tuy nhiên, còn một số giáo viên ý thức trách nhiệm trong công tác chưa thật cao, việc đổi mới phương pháp giảng dạy còn hạn chế.

3. Kết quả thực hiện phổ cập giáo dục THCS:

3.1. Về quản lý, chỉ đạo thực hiện:

Ban giám hiệu nhà trường đã tham mưu với lãnh đạo địa phương kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục - xóa mù chữ; phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban chỉ đạo; Hoàn thành công tác điều tra và các hồ sơ phổ cập theo quy định.

3.2. Công tác kiểm tra, công nhận, quản lý phổ cập:

- Trong năm 2023, xã Kiên Bái đã được kiểm tra công nhận hoàn thành phổ cập THCS mức độ 3.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIÁO DỤC:

1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường bảo đảm sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

1.1. Đối với các lớp thực hiện CT GDPT 2018

a. Môn Khoa học tự nhiên: Phân công giáo viên dạy học môn học bảo đảm yêu cầu phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học trong đó bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung linh hoạt trong từng học kì phù hợp với việc phân công giáo viên dạy học, bảo đảm tính khoa học, sư phạm.

b. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên; giáo viên đảm nhận nội dung nào được thể hiện trên kế hoạch giáo dục và được tính giờ thực hiện đối với nội dung đó theo phân phối chương trình

c. Giáo dục của địa phương: Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề/bài học nội dung giáo dục của địa phương phù hợp.

1.2. Đối với các lớp thực hiện CT GDPT 2006

Tiếp tục thực hiện dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông.

1.3. Thực hiện nhiệm vụ giáo dục hoà nhập cho học sinh khuyết tật. Thiết lập đầy đủ hồ sơ để đảm bảo quyền lợi cho học sinh khuyết tật đặc biệt trong việc xét tuyển vào lớp 10 THPT.

2. Đổi mới phương pháp và hình thức dạy học:

- Ban giám hiệu đã xây dựng kế hoạch, chỉ đạo các tổ chuyên môn, các giáo viên bám sát văn bản chỉ đạo của cấp trên tích cực đổi mới phương pháp dạy học, chú trọng phát triển năng lực, phẩm chất người học. Các tổ, nhóm chuyên môn cũng đã tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học đảm bảo kế hoạch đề ra. Cụ thể: nhà trường đã triển khai dạy học được 31 chủ đề nội

môn (khối 9), 07 chủ đề Stem, 01 chủ đề môn Tiếng Anh; tham gia cùng cụm chuyên môn số 2 tổ chức Hội thảo chuyên môn cấp huyện tháng 12/2023; tham gia chuyên đề cấp thành phố tháng 10/2023.

- Giáo viên tích cực tham gia các buổi hội thảo do Sở GD & ĐT và Phòng GD&ĐT tổ chức; thường xuyên trao đổi với đồng nghiệp trong và ngoài trường về phương pháp dạy học.

3. Đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh:

- Công tác kiểm tra, đánh giá được triển khai thực hiện nghiêm túc theo kế hoạch từ khâu ra đề đến khâu coi, chấm, trả bài. Các bài kiểm tra giữa kì, cuối kì được tổ chức đảm bảo yêu cầu chung đề, chung thời điểm. Các bài kiểm tra thường xuyên được thực hiện với nhiều hình thức linh hoạt gồm kiểm tra viết, thực hiện theo dự án, thực hành,...

- Việc đánh giá, xếp loại HS thực hiện nghiêm túc theo thông tư 26/2020, sửa đổi thông tư 58/2011 đối với khối 9 và thông tư 22/2021 đối với khối 6,7,8 theo chương trình GDPT 2018.

4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh:

- Nhà trường chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp.

- Trong HKI, Ban giám hiệu cũng đã giao cho GVCN lấy ý kiến của học sinh lớp 9 về nguyện vọng sau tốt nghiệp THCS để làm căn cứ tư vấn phân luồng cho HS.

5. Công tác giáo dục đạo đức, lối sống, đảm bảo an toàn trường học:

- Ban giám hiệu đã xây dựng kế hoạch tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh và đảm bảo an toàn trường học; chỉ đạo GVCN, giáo viên bộ môn triển khai dạy lồng ghép trong các môn học, các buổi chào cờ, SH lớp,...

- Trong năm học, nhà trường đã phối hợp với Công an huyện Thủy Nguyên tổ chức 02 buổi tập huấn về An toàn giao thông, phòng chống ma túy, bạo lực học đường, phòng cháy chữa cháy và phòng chống đuối nước (tháng 10/2023, tháng 5/2024); phối hợp với Trung tâm Y tế huyện Thủy Nguyên tổ chức tuyên truyền, GD giới tính, chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên cho hơn 100 HS khối 8,9; phối hợp với Trung tâm GD trẻ khuyết tật tổ chức buổi giao lưu nghệ thuật, ủng hộ trẻ khuyết tật (số tiền ủng hộ: 8 triệu đồng). Đầu năm học và cuối HKI, nhà trường phối hợp với Công an xã tổ chức cho CBGVNV, PHHS và học sinh kí cam kết chấp hành Luật Giao thông đường bộ; cam kết thực hiện nghị định

của Chính phủ về việc cấm sản xuất, buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng pháo nổ, đốt thả đèn trời.

6. Kết quả xếp loại 2 mặt giáo dục:

* **Khối 9 (Theo thông tư 58 và thông tư 26):**

- *Hạnh kiểm:*

Khối	Số HS	Tốt		Khá		Trung bình		Yếu	
		SL	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ
9	169	151	89.35	14	8.28	4	2.37	0	0
Toàn trường		151	16.01	14	1.48	4	0.42	0	0

- *Học lực*

Lớp	Số HS	Giỏi		Khá		Trung bình		Yếu	
		SL	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ
9	169	64	37.87	58	34.32	47	27.81	0	0

* **Khối 6,7 (Theo Thông tư 22):**

- *Kết quả rèn luyện*

Khối	Số HS	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		SL	Tỷ lệ %	SL	Tỷ lệ %	SL	Tỷ lệ %	SL	Tỷ lệ %
6	309	304	98.38	5	1.62	0	0	0	0
7	230	222	96.52	7	3.04	1	0.43	0	0
8	235	224	95.32	10	4.26	1	0.43	0	0
Tổng	774	750	79.53	24	2.55	0	0	0	0
K6,7,8		750	96.9	22	2.83	2	0.27		

- *Kết quả học tập*

Khối	Số HS	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		SL	Tỷ lệ %	SL	Tỷ lệ %	SL	Tỷ lệ %	SL	Tỷ lệ %
6	309	59	19.09	147	47.57	100	32.36	3	0.97
7	230	54	23.48	106	46.09	64	27.83	6	2.61
8	235	65	27.66	106	45.11	59	25.11	5	2.13
Tổng	774	178	23	359	46.38	223	28.81	14	1.81

7. Kết quả các kỳ thi:

7.1. Học sinh giỏi cấp huyện

- Có số lượng HS dự thi thiếu 01 hs theo số lượng phân bổ (34/35 học sinh)

- Kết quả học sinh giỏi cấp huyện xếp vị thứ 22/31 của huyện,

* 14 giải văn hoá gồm:

+ 1 giải nhất (Tiếng Anh)

- + 4 giải nhì (Toán, Văn, Tin, Mỹ thuật)
- + 3 giải ba (Toán, Tiếng anh, Địa)
- + 6 giải khuyến khích (Toán, Địa, Hoá, Sử, Công nghệ, Tin)
- Đ/c Hưng 2 giải (1 nhất, 1 ba), Huệ 3 giải (1 nhì, 1 ba, 1 KK), Thắm (1 nhì, 2 KK), Thanh (1 ba, 1KK), Nghĩa (1 nhì), Ninh (1 nhì), Thúc (1KK), Khoản (1 KK)
- * 02 giải Nhì KHKT (8A1- đ/c Thắm, Thúc)

7.2- HSG cấp thành phố:

1 giải nhất (Mỹ thuật), 1 giải nhì (địa lý), 1 giải ba (tiếng Anh)

7.3. HKPD: Có 3 học hsinh tham gia và 2 hs đạt 3 huy chương (1 HCV, 1HCB, 1 HCD), 1 học sinh tham gia HKPD toàn quốc môn Taekwondo (vào tháng 7/2025)

7.4. Tham gia các cuộc thi do ngành GDDT phối hợp tổ chức

*** Vòng huyện:**

- Thi vẽ tranh:
 - + Vẽ tranh ngày thủy nguyên quật khởi: 1 giải ba, 1 giải triển vọng.
 - + Vẽ tranh theo sách báo: 1 giải nhì, 1 giải kk
- Thi viết Thư pháp vòng huyện: 2 giải Nhì, 1 giải Ba, 1 KK
- Thi Sáng kiến bảo vệ TTAT trường học: 1 Giải ba

*** Vòng thành phố:**

1 nhì vẽ tranh theo sách báo, 1 giải ba MC,

* GV và HS nhà trường tích cực tham gia các kỳ thi do Sở Giáo dục và đào tạo phối hợp với các tổ chức phát động như “An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai”; thi viết về thầy cô và mái trường; tham gia giải chạy dành cho học sinh, sinh viên trên đại bàn TP Hải Phòng S-Race Hải Phòng “Vì tầm vóc Việt” với 05 học sinh và 01 GV tham gia, ...

7. Thực hiện các chuyên đề GD HS và hoạt động chuyên môn

- Tổ chức Trung thu yêu thương (T9/2023),
- Tuyên truyền ATGT (T10/2023),
- Tổ chức thi sáng tác VHNT (20/11). Kết quả:

Xuất sắc 7A1= 46,5 điểm;

Nhất 8A2=42 điểm;

Nhì 9A1=39,5 điểm;

Ba 9A4= 35 điểm;

Khuyến khích; 9A2= 32 điểm; 8A5= 30,5 điểm; 6A2= 32,5 điểm;

Triển vọng: 6A7=28 điểm; 7A2= 28 điểm; 6A1=27 điểm; 8A1=26 điểm.

- HKPD (22/12). Kết quả:

Nhất 8A1=97 điểm;

Nhì 8A5=93,5 điểm; 6A4 =93,5 điểm; 7A1=93,5 điểm;

Ba 8A2 = 91 điểm; 6A3 = 91 điểm; 9A1= 91 điểm;

Khuyến khích; 6A1= 88 điểm; 7A2 = 87 điểm; 7A3 = 88 điểm.

- Tổ chức chương trình thiện nguyện “Trái tim không tật nguyền” - Ủng hộ TTNT nhân đạo số tiền 8 triệu đồng.

- HĐ trải nghiệm với K7, 9 (T1/2024) - hơn 300 học sinh tham gia

- Giáo dục STEM: Mỗi nhóm thuộc tổ KHTN Xây dựng và thực hiện 1 chủ đề Stem/HK

- Sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học: Mỗi nhóm chuyên môn có ít nhất 1 nội dung SHCM theo hướng nghiên cứu bài học/HK

- Tổ chức thi GVCN giỏi: 8 GVCN đăng kí dự thi và được công nhận GVCNG cấp trường (Đ Thúy, Huệ, Hưng, Thắm, Hiệp S, Hiệp A, Ninh, Quyên) 2 đ/c tham gia thi GVCN giỏi cấp huyện (Hiệp s, Thắm)

- Tham gia chuyên đề thành phố cùng với các trường trong huyện, có đóng góp tích cực vào xây dựng gian hàng trưng bày (Ninh, Thảo, Quyên, Vân)

8. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia:

- Tháng 10/2023, thực hiện theo chương trình nông thôn mới nâng cao, nhà trường đã được tổ chức thi công xây dựng công trình 1 khu 12 phòng học, 1 nhà đa năng, khu bãi tập và sẽ sơn sửa, thay cửa toàn bộ hệ thống các phòng học và phòng hiệu bộ, chức năng hiện có.

- Trường được bổ sung kinh phí 200 tr đồng từ ngân sách để mua sắm trang bị thiết bị cho 1 phòng học thông minh (gồm 1 màn hình thông minh và bảng trượt), 8 bộ máy tính cho phòng tin.

- Nhà trường tổ chức thực hiện vận động tài trợ đối với khối 6 và kết quả đã nhận bàn giao bằng hiện vật 7 ti vi 75inch lắp đặt tại 7 phòng học khối 6 với tổng kinh phí ước 115 triệu đồng.

9. Thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua.

Nhà trường tiếp tục triển khai bộ nguyên tắc ứng xử cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường; BGH nhà trường đã phối hợp với BCH Công đoàn xây dựng tiêu chí thi đua phù hợp, tổ chức kí giao ước thi đua trong hội nghị cán bộ, viên chức đầu năm; triển khai bình xét thi đua đảm bảo dân chủ, công khai, công bằng và khách quan, tác động tích cực đến phong trào thi đua.

* Kết quả với tập thể:

- Nhà trường:

+ Danh hiệu thi đua: đề nghị Tập thể lao động Xuất sắc

+ Hình thức khen thưởng: Giấy khen của UBND huyện.

- Lớp học sinh: 6/21 lớp được khen thưởng là lớp có nhiều tiến bộ (6A1, 6A2, 6A4, 6A6, 7A2, 8A1)

* Đối với cá nhân:

- Danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

+ Cán bộ, giáo viên, nhân viên: đề nghị danh hiệu thi đua: Lao động tiên tiến: 32 đ/c, danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở: 07 đ/c (*phụ lục 2*). 03 đ/c được đề nghị Chủ tịch UBND Huyện tặng giấy khen (đ/c Phan Văn Hưng, Nguyễn Văn Thanh, Phạm Thị Hồng Thắm)

+ Học sinh: danh hiệu Học sinh xuất sắc: 01 em, HS giỏi: 239 em, HSTT: 58 em; có 571 em được tặng danh hiệu cháu ngoan Bác Hồ.

- Kết quả đánh giá viên chức:

+ Đối với viên chức giáo viên:

Tổng số được đánh giá: 32 người, trong đó: xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 06; hoàn thành tốt nhiệm vụ: 26 (*Phụ lục 3*)

+ Đối với viên chức quản lý: đề nghị xếp loại hoàn thành Xuất sắc $\frac{1}{2}$ người, hoàn thành Tốt - $\frac{1}{2}$ người.

- Kết quả tự đánh giá chuẩn giáo viên, chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng:

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

1. Ưu điểm

- Mặc dù trong điều kiện nhà trường thiếu nhiều giáo viên, song tất cả cán bộ giáo viên nhân viên đều có tinh thần trách nhiệm cao, nỗ lực cố gắng hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn. Xây dựng bầu không khí thân thiện, giữ gìn mối đoàn kết nội bộ tốt.

- Tổ chức dạy và học đảm bảo tiến độ chương trình

- Nghiêm túc nghiên cứu, học tập và thực hiện các nội dung trong văn bản hướng dẫn chỉ đạo của ngành, của cấp trên.

- Nhà trường tổ chức thực hiện nghiêm túc các hoạt động dạy và học, thi đua dạy tốt-học tốt, công tác kiểm tra nội bộ. Đồng thời quan tâm đến các hoạt động chuyên đề, ngoại khóa tạo môi trường hoạt động và giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Công tác chuyển đổi số tiếp tục được triển khai hiệu quả giúp công tác quản lý nhà trường hiệu quả : nhà trường tiếp tục triển khai quản lý trên CSDL ngành, phần mềm QLCM, 100% các khoản thu của trường đều thực hiện qua phần mềm

sisap, GV của trường tích cực tham gia thiết kế bài giảng E-learning để tạo nguồn học liệu cho GV và HS,...

- Công tác vận động xã hội hóa tiếp tục nhận được sự ủng hộ Đảng, chính quyền và sự đồng thuận của phụ huynh học sinh.

2. Hạn chế cần khắc phục:

- Trong năm học, trường còn 03 học sinh bỏ học chưa đạt chỉ tiêu duy trì sĩ số.

- Một số giáo viên còn chưa nhiệt tình trong việc nghiên cứu đổi mới phương pháp dạy học, việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý chuyên môn còn lúng túng. Tiến độ đưa KHBD lên CSDL có lúc chưa kịp thời, chất lượng giảng dạy 1 số tiết chưa hiệu quả. (cả những tiết BD buổi chiều)

- Việc sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn đôi lúc còn mang tính hình thức, chiếu lệ mà chưa tâm huyết, chưa đi sâu tháo gỡ những vấn đề trọng tâm của chuyên môn.

- Công tác GD đạo đức, lối sống cho học sinh chưa đạt hiệu quả cao: vẫn còn một bộ phận học sinh chưa chăm, chưa ngoan, còn vi phạm nội quy, quy định của trường (đánh nhau, hút thuốc lá điện tử, vi phạm cam kết về đảm bảo an toàn giao thông, tai nạn thương tích do đùa nghịch).

- Kết quả bồi dưỡng học sinh giỏi chưa đạt yêu cầu, vị thứ thấp.

- GV chưa mạnh dạn tích cực đăng kí GVG cấp thành phố nên ko có giáo viên giỏi cấp Thành phố.

- Công tác tuyên truyền vận động PHHS trong việc thu không dùng tiền mặt ở 1 vài lớp hiệu quả thấp (dẫn tới tồn đọng các khoản thu lớn từ tháng 9 đến 22/5: trên 60 triệu đồng, 9A2- 23.951, 8A3-13.655, 8A4-5.786....)

Phần II: PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG HÈ VÀ NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024-2025.

I. Về nhiệm vụ trong hè 2024:

1. Tiếp tục tổ chức ôn thi vào lớp 10 cho HS lớp 9 đạt kết quả cao:

- BGH thường xuyên động viên đội ngũ GV tham gia giảng dạy và học sinh ôn thi đạt hiệu quả cao.

- GVCN kết hợp với CMHS động viên, quan tâm đến từng HS.

- GV bộ môn tích cực đổi mới phương pháp dạy học, bám sát yêu cầu về kiến thức, kỹ năng các bộ môn, cấu trúc đề thi của Sở GD&ĐT để ôn tập hiệu quả, thường xuyên phối hợp với BGH, GVCN để quản lý việc ôn tập của HS.

2. Tổ chức bàn giao học sinh về sinh hoạt tại các khu dân cư:

- BGH kết hợp với Ban chấp hành Đoàn xã và lãnh đạo các thôn để thực hiện bàn giao học sinh nghỉ hè về sinh hoạt tại khu dân cư.

- GVCN tiếp tục duy trì tin nhắn điện tử và nhóm zalo, thường xuyên tuyên truyền, nhắc nhở phụ huynh quản lý học sinh phòng tránh tai nạn thương tích, đuối nước, thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch covid-19.

- Phối hợp với Ban chấp hành Đoàn xã tổ chức các hoạt động hè cho HS theo chỉ đạo của UBND huyện Thủy Nguyên và Ban chỉ đạo hè xã; tổ chức lớp học bơi và học kỹ năng sống cho học sinh.

3. Làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh, đảm bảo an ninh, an toàn trường học:

- BGH phân công trực trường trong hè nghiêm túc.

- Tiếp tục phối hợp với Ban Công an, Ban chỉ đạo phòng chống covid-19 làm tốt công tác tuyên truyền tới CBGVNV và HS về thực hiện các quy định về phòng chống dịch, phòng chống bạo lực, tai nạn đuối nước đối với trẻ em,...

II. Chuẩn bị cho năm học 2024 - 2025:

1. Công tác nhân sự:

- Làm tờ trình về UBND huyện đề xuất hợp đồng theo nghị định 111 của Chính phủ đối với các vị trí việc làm còn thiếu.

- Lên kế hoạch dự kiến phân công chuyên môn cho năm học 2024 - 2025.

2. Cơ sở vật chất:

Triển khai kiểm kê, rà soát trang thiết bị dạy học, đề xuất mua sắm bổ sung cho năm học mới theo hướng xây dựng trường chuẩn quốc gia mức độ 2.

3. Triển khai các khoản tự phục vụ (SGK, vở ghi, đồng phục,...):

- Tổ chức họp CMHS để triển khai lấy ý kiến phụ huynh thống nhất lựa chọn nhà cung ứng, làm hợp đồng cung ứng.

- Phối hợp với các đơn vị cung ứng dịch vụ, triển khai cho phụ huynh mua sắm, đảm bảo chuẩn bị tốt các điều kiện cho HS trước khi bước vào năm học mới.

4. Các hoạt động chuyên môn:

4.1. Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh yếu.

a. Bồi dưỡng đội ngũ.

- Tổ chức cho GV tham gia các lớp tập huấn dạy chương trình SGK mới, tập huấn về chuyển đổi số,...

- Giáo viên tự học, tự bồi dưỡng thường xuyên, chú trọng bồi dưỡng tin học, cách soạn giáo án điện tử, sử dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy.

- Sinh hoạt tổ, nhóm hội thảo chuyên môn từ tháng 8.

b. Bồi dưỡng học sinh giỏi.

Trên cơ sở kết quả thi HSG năm học 2023-2024, tổ chức thành lập đội tuyển các môn văn hoá và TDTT ngay từ trong hè, xây dựng kế hoạch TKB cụ thể, phân

công giáo viên có năng lực trách nhiệm để bồi dưỡng. Thời gian bắt đầu từ 01/8/2024.

c. Bồi dưỡng học sinh yếu kém

- Trên cơ sở số học sinh yếu kém từng môn đã được đánh giá xếp loại cuối năm học, BGH yêu cầu các đồng chí giáo viên nên trực tiếp dạy các bộ môn ở từng khối lớp lập danh sách cụ thể (*Đặc biệt quan tâm vào các môn Toán- Văn- Ngoại ngữ*). Giao cho giáo viên trực tiếp giảng dạy các em trong năm phải chịu trách nhiệm về chất lượng của mình, bồi dưỡng các em trong thời gian nghỉ hè. Đến cuối tháng 08/2024 BGH sẽ tổ chức kiểm tra đánh giá lại để xét lên lớp cho các em, những học sinh không đủ điều kiện buộc phải để học lại.

4.2. Kế hoạch phát triển giáo dục, số học sinh năm học 2024-2025

Khối	K6	K7	K8	K9	Tổng cộng
Số lớp	7	5	5	4	21
Số học sinh	316	228	236	171	951

Tăng 157 học sinh so với năm học 2023-2024 (*nhưng dự kiến chỉ tăng 2 lớp thay vì 3 lớp do thiếu giáo viên*)

4.3. Tổ chức tuyển sinh học sinh lớp 5 vào lớp 6 đúng quy chế và đạt chỉ tiêu 100% học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học vào lớp 6.

5. Công tác phòng chống dịch CoVid-19, đảm bảo an ninh, an toàn trường học

- Tiếp tục tổ chức quán triệt các văn bản chỉ đạo của cấp trên nghiêm túc, kịp thời.

- Triển khai thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch bệnh theo mùa, các biện pháp đảm bảo an ninh, an toàn trong nhà trường; trong từng lớp học.

*** Đề xuất, kiến nghị:**

- Với chính quyền địa phương:

+ Tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền để nâng cao nhận thức của nhân dân về vai trò của giáo dục, đặc biệt là việc thực hiện ATGT, noi gương của PHHS.

+ Có giải pháp giải tỏa việc tập kết rác thải xây dựng, sinh hoạt, ngăn chặn việc xây dựng hàng quán nơi đường vào trường để đảm bảo mỹ quan, trật tự an toàn trường học.

- Với UBND huyện và Phòng GD&ĐT Thủy Nguyên:

+ Bổ sung số giáo viên còn thiếu để trường thực hiện tốt nhiệm vụ.

+ Sớm có kế hoạch tuyển dụng GV, NV vào biên chế để đội ngũ GV hợp đồng có cơ hội vào làm việc chính thức, yên tâm công hiến cho sự nghiệp trồng người.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- Đảng ủy, HDND, UBND xã;
- BGH, Tổ CM, BCHCD, TPT Đội;
- Lưu VT

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Hồng Trân

UYÊN T. P. HẢI PH. H.